



CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI THĂNG LONG

PHÒNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG LAS - XD101

Địa chỉ: Phòng 108 nhà B tổ Xuân Lộc 4, P. Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

ISO 9001 : 2015 SỞ HỮU:

Số TN: 1.201121

BÁO CÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM

Chủ đầu tư/ Investor : Công ty TNHH Bất động sản Minh Tân Hà Nội/ Minh Tan Ha Noi Real Estate Company Limited

Dự án/ Project Dự án Khu chung cư cao tầng trên ô đất quy hoạch B3-CT03 và B3-CT06 thuộc Dự án Khu Đô thị Gia Lâm/ High-rise apartment building on planned land plot B3-CT03 and B3-CT06 belonging to Gia Lam Urban Area Project

Địa điểm/ Address Thị trấn Trâu Quỳ, các xã Dương Xá, Kiều Kỵ, Đa Tốn, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội/ Trau Quy town, communes of Duong Xa, Kieu Ky, Da Ton, Gia Lam District, city Ha Noi.

Tư vấn QLDA & GSTC/ Công ty TNHH Apave Châu Á - Thái Bình Dương/ Apave Asia - Pacific Company

Nhà thầu/ Main Contractor Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Newtecons/ Newtecons invesment construction joint stock company

Loại mẫu: Vữa liên kết tấm ALC

Ngày đúc mẫu: 20/11/2021 Thiết bị: Máy đo pH, cân, bình đựng mẫu, ti trọng kế....

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM	YÊU CẦU KỸ THUẬT
1	Độ lưu động của vữa tươi	mm	195,0	≥ 185
2	Cường độ bám dính của vữa đóng rắn sau 28 ngày	N/mm ²	1,49	$\geq 1,4$
3	Cường độ nén của vữa đóng rắn sau 28 ngày	Mpa	16,06	≥ 15

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2021

NGƯỜI THÍ NGHIỆM
Tester

Phạm Gia Long

PHÒNG THÍ NGHIỆM
Experiment room



Ks. Vũ Văn Vinh

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Director



Nguyễn Văn Thanh

KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM VỮA

Testing Results on Mortar

1. THÔNG TIN DO KHÁCH HÀNG CUNG CẤP - Information supplied by the client

Đơn vị đặt hàng - Client	: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG VIỆT NAM
Chủ đầu tư - Employer	: CÔNG TY BẤT ĐỘNG SẢN MINH TÂN HÀ NỘI
Tư vấn giám sát - Consultant	: CÔNG TY TNHH APAVE CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG
Tổng thầu - G.Contractor	: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NEWTECONS
Công trình - Project	: MASTERI WATERFRONT
Địa điểm	: ĐẠI ĐO THỊ VINHOMES OCEANPARK - XÃ DƯƠNG XÁ, XÃ KIỀU KỲ, XÃ ĐÀ TÓN - HUYỆN GIA LÂM - TP. HÀ NỘI
Ký hiệu mẫu - Sample mark	: Vữa liên kết tấm Mater M10 (N/B=20%) Lô số - Lot No: 02-2021
Ngày lấy mẫu - Sampling date	: --

2. KẾT QUẢ THỬ - Testing results

Ngày nhận mẫu - Sample receiving date: 19/07/2021

Ngày thí nghiệm - Testing date: 23/07 - 06/09/2021

2.1 Thành phần vật liệu thí nghiệm - Mix proportion for testing

Vật liệu sử dụng Materials used	Đơn vị Unit	Cấp phối do KH cung cấp Mixing proportion assigned by the client	Khối lượng cho một mẻ trộn thí nghiệm Quantity for testing mix	Ghi chú Remark
Vữa - Mortar: Vữa liên kết tấm Mater M10 (N/B=20%)	kg	25,0	4,0	--
Nước - Water	L	5,0	0,8	

2.2 Kết quả thí nghiệm - Testing results

STT No.	Chỉ tiêu thí nghiệm Testing items	Đơn vị Unit	Kết quả Results	YCKT - Spec. TCVN 9028:2011	Phương pháp thử Testing method
1	Kích thước hạt cốt liệu lớn nhất Maximum particle size of aggregate	mm	1,25	max 1,25	TCVN 3121-1:2003
2	Thời gian bắt đầu đông kết Initial setting time	Phút min.	350	min 180	TCVN 3121-9:2003
3	Cường độ bám dính - Bonding strength: 28 ngày - 28 days	N/mm ²	1,5	min 1,4 (*)	TCVN 3121-12:2003
4	Cường độ nén - Compressive strength: 28 ngày - 28 days	N/mm ²	18,7	min 10	TCVN 3121-11:2003
5	Thời gian điều chỉnh Adjustment time	Phút min.	11	min 5	TCVN 9028:2011
6	Hệ số hút nước mao dẫn Capillary water absorption factor	Kg/m ² .phút ^{0.5}	0,01	max 0,2	TCVN 9028:2011

Ghi chú: 1. Thí nghiệm được thực hiện tại PTN của IBST theo cấp phối do khách hàng chỉ định;

Remark 2. Mẫu thử do khách hàng mang đến PTN;

3. (*) YCKT do khách hàng cung cấp.

Hà Nội, ngày 06 tháng 09 năm 2021

GIÁM SÁT THÍ NGHIỆM
Witnessed by

NGƯỜI THÍ NGHIỆM
Tested by

PHÒNG TN BÊ TÔNG VÀ VLXD
Lab. For Concrete and Building
Materials

VIỆN CHUYÊN NGÀNH BÊ TÔNG
Institute for Concrete Technology

CĐT:.....
Employer

TVGS:.....
Consultant

Nhà thầu:.....

Contractor
BM ISO 06 (LAS-XD 03)-KQTN 25

TNV. Nguyễn T.K. Khanh

ThS. Trần Quốc Toán

ThS. Đỗ Thị Lan Hoa